

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định mức hỗ trợ thường xuyên  
đối với Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ  
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản  
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa  
cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;  
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;  
Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy  
và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và  
chữa cháy;  
Xét Tờ trình số 2799/TTr-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định  
mức hỗ trợ thường xuyên đối với Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa  
bàn tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân  
dân tỉnh và Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

2. Đối tượng áp dụng: Nghị quyết này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các cấp; Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng ấp, khu phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 2. Mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng**

1. Đội trưởng đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên, mỗi tháng bằng 20% lương tối thiểu vùng.

2. Đội phó đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên, mỗi tháng bằng 15% lương tối thiểu vùng.

3. Trường hợp Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nhau do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chi phụ cấp, hỗ trợ thì chỉ được hưởng mức phụ cấp, hỗ trợ cao nhất.

### **Điều 3. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện do ngân sách tỉnh cấp (được bố trí trong dự toán chi an ninh và trật tự, an toàn xã hội theo phân cấp hiện hành).

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2022; có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2022 và thay thế Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ thường xuyên đối với Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bến Tre./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ngành: Tài chính, Tư pháp, CA tỉnh;
- Văn phòng: ĐDBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Trang TTĐT ĐBND tỉnh Bến Tre, Trung tâm TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Thị Hoàng Yến**